

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 03-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Sơn – Hiệu trưởng Trường THCS Hải Lý;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh – Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hải Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 03/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn N, sinh ngày 06-5-2002 tại xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 25, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Dương, sinh năm 1972 và bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01-01-2020 đến ngày 04-01-2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Văn N: Bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm 25, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định, tỉnh Nam Định là mẹ đẻ bị cáo; (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Trần Tr, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ dân phố số 4, Thị trấn YD, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

2. Anh Ngô Văn NG, sinh ngày 25/9/2002. Địa chỉ: Xóm 25, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định, tỉnh Nam Định.(Vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp cho anh Ngô Văn NG chưa thành niên: Ông Nguyễn Văn L- Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12-2019, Ngô Văn N nghe điện thoại của một nam thanh niên giới thiệu tên Thanh nhà ở xã Hải Trung, huyện Hải Hậu hỏi mua 70 quả pháo nổ thì N đồng ý. Hai bên thỏa thuận giá một quả pháo nổ là 30.000đồng và hẹn chiều ngày 01-01-2020 N giao pháo cho Thanh tại khu vực cổng chào xã Hải Long, huyện Hải Hậu. Sau đó, N lên mạng Internet xem cách làm thuốc pháo và tìm mua nguyên liệu để làm thuốc pháo. N đã mua 0,5kg KClO₃ (Kali Clorat) và 0,5kg S (Lưu huỳnh) với giá 100.000đồng của người không quen biết bán hàng trên mạng, N tự chế bột than bằng cách đốt củi thân cây khô rồi nghiền nát ra để pha chế làm thuốc pháo theo tỉ lệ 3:1:3, tức là trộn đều 3 KClO₃(Kali Clorat) với 1S(Lưu huỳnh) và 3 bột than, đồng thời dùng thìa nhỏ bằng nhựa để đong nguyên liệu theo tỉ lệ làm thuốc pháo rồi N dùng giấy A4, giấy viết và giấy sách giáo khoa, đặt 01 đoạn thân tre nhỏ hình trụ vào giữa tờ giấy, rồi quấn quanh thân tre thành vỏ quả pháo hình trụ cao 16cm, đường kính khoảng 3,8cm, sau khi quấn được vỏ quả pháo thì rút đoạn tre ra. N dùng đoạn tre để ấn giấy của một đầu vỏ quả pháo lại, sau đó đổ keo 502 để bịt kín một đầu của vỏ quả pháo, tiếp đó lấy một chiếc thìa nhựa cho thuốc pháo vào giữa quả pháo và dùng loại giấy bóng trong suốt quấn một lượng nhỏ thuốc pháo làm dây dẫn (ngòi pháo) cho vào đầu quả pháo rồi ấn giấy xuống, dùng keo 502 bịt kín lại hoàn thành xong 01 quả pháo nổ. Sau khi làm xong 70 quả pháo nổ tự chế, đến 12 giờ 30 phút ngày 01-01-2020, N cho pháo vào ba lô màu đen mang đến cổng chào xóm 1, xã Hải Long, huyện Hải Hậu để bán pháo cho Thanh. Khi Thanh xem số pháo trong ba lô và đếm tiền đưa cho N số tiền 2.100.000đồng, nhưng N vừa nhận được 900.000đồng và Thanh đang đếm tiền đưa tiếp cho N thì bị Công an huyện Hải Hậu tuần tra phát hiện nên Thanh bỏ chạy, còn N bị bắt giữ và kiểm tra trong ba lô của N có 70 quả pháo nổ tự chế (niêm phong ký hiệu M1), N khai nhận số pháo trên do N tự sản xuất sau đó đem đi bán thì bị bắt quả tang. Thu giữ của N số tiền 900.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Newsday Y1802 màu đen có số thuê bao 0336148693.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn Trường tại xóm 25, xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, đã thu giữ 01 cuộn màng bọc bảo vệ thực phẩm hình trụ tròn kích thước (31x10) cm; 02 đoạn thân tre màu xanh: kích thước (31x1) cm và (32x1) cm; 15 tờ giấy loại giấy A4 đã được cắt kích thước mỗi tờ (30 x16) cm.

Tại bản kết luận giám định số 16/KTHS ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu ký hiệu M1 là pháo nổ, tổng trọng lượng là 9,233kg.

Cáo trạng số 15/CT-VKSHH ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Ngô Văn N về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ngô Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Ngô Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hải Đường giám sát, giáo dục. Do bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Newsday Y1802 màu đen và số tiền 900.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 balo màu đen; 01 cuộn túi màng bọc thực phẩm hình trụ tròn; 02 đoạn thân tre, 15 tờ giấy loại A4 và một sim điện thoại có số thuê bao 0336148693.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng đầu tháng 12 năm 2019, Ngô Văn N mua hóa chất và nguyên liệu dùng để sản xuất 70 quả pháo nổ, có trọng lượng 9,233kg. Đến 12 giờ 30 phút ngày 01-01-2020, N đem số pháo trên đến khu vực cổng chào thuộc xóm 1, xã Hải Long, huyện Hải Hậu bán cho người thanh niên tên Thanh lấy 900.000 đồng thì bị Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” mà tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, vì vậy cần áp dụng “Nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình giám sát giáo dục cũng đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

[7] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Newday Y1802 màu đen do N sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và số tiền 900.000 đồng thu giữ của N do bán pháo nổ mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với số pháo nổ Cơ quan điều tra đã thu giữ, được hoàn trả lại mẫu vật sau giám định và thùng các tông chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 túi xách

ba lô màu đen; 01 cuộn túi màng bọc thực phẩm hình trụ tròn; 02 đoạn thân tre, 15 tờ giấy loại A4 và một sim điện thoại có số thuê bao 0336148693; Xét số thuốc pháo nổ là vật Nhà nước cấm lưu hành; các vật chứng còn lại là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc thìa nhựa, lọ keo 502 dùng để sản xuất pháo: Do khi dùng xong, N đã bỏ đi, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không có căn cứ để xử lý các vật chứng này.

[10] Đối với người thanh niên tên Thanh dùng điện thoại có số thuê bao 0839.877.556 gọi điện mua pháo nổ, N không biết tên, tuổi, địa chỉ và số thuê bao không đăng ký nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1, khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Ngô Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 01-01-2020 đến ngày 04-01-2020). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong N hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy số thuốc pháo nổ hoàn trả sau giám định chứa trong 01 thùng bìa các tông có kích thước (38x27x27)cm, ký hiệu M1; 01 túi xác balo màu đen có chữ Nike; 01 cuộn túi màng bọc bảo vệ thực phẩm hình trụ tròn; 02 đoạn thân tre màu xanh có kích thước (31x1)cm và (32x1)cm; 15 tờ giấy khổ A4 đã được cắt kích thước mỗi tờ 30x16)cm; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0336148693.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Newsday Y1802, màu đen và số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

(Các vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-3-2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu và biên lai thu tiền số AA/2012/07786 ngày 17-3-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong N hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Đường: 01 bản;
- THAHS: 3 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

